

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ TRÀ GIANG**

Số: /QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Trà Giang, ngày tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã
(Nguồn vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh và ngân sách địa phương)

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TRÀ GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 1677/NQ-UBTVQH15 ngày 16 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã của tỉnh Quảng Ngãi năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Nghị định số 125/2025/NĐ-CP ngày 11 tháng 6 tháng 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 22 tháng 8 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi, nguồn vốn: ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương (sau đây được gọi tắt là Nghị quyết số 21);

Căn cứ Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 17 tháng 9 năm 2025 của UBND tỉnh về việc điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn đầu tư công năm

2024 về trước kéo dài sang năm 2025) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tỉnh Quảng Ngãi Nguồn vốn: ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương (sau đây được gọi tắt là Quyết định số 83);

Căn cứ Nghị quyết số 18/NQ-HĐND ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Hội đồng nhân dân xã Trà Giang khóa I về việc điều chỉnh điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Trà Giang; (nguồn vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh và ngân sách địa phương);

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kinh tế xã tại Tờ trình số 497/TTr-KT ngày 17/10/2025 về việc đề nghị ban hành quyết định điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025 và kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 (bao gồm kế hoạch vốn đầu tư công năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025) thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã (Nguồn vốn ngân sách trung ương, ngân sách tỉnh và ngân sách địa phương),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 nguồn vốn ngân sách trung ương, tỉnh; ngân sách huyện (cũ) đối ứng cho thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã là **3.971 triệu đồng**, trong đó:

- + Ngân sách Trung ương 3.229 triệu đồng.
- + Ngân sách tỉnh là 325 triệu đồng.
- + Ngân sách huyện (cũ) đối ứng là 417 triệu đồng.

(Chi tiết cụ thể theo phụ lục đính kèm)

Điều 2. Điều chỉnh Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 nguồn vốn ngân sách trung ương, tỉnh; ngân sách huyện (cũ) đối ứng thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã là **895 triệu đồng**, trong đó:

- + Ngân sách Trung ương 551 triệu đồng.
- + Ngân sách tỉnh là 57 triệu đồng.
- + Ngân sách huyện (cũ) đối ứng 287 triệu đồng.

(Chi tiết cụ thể theo phụ lục đính kèm)

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025 và Kế hoạch vốn đầu tư công năm 2025 được điều chỉnh tại Điều 1, Điều 2 của Quyết định

này là căn cứ để xây dựng kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn và hằng năm của các cấp, các ngành, các đơn vị của xã.

2. Căn cứ kế hoạch được giao tại Điều 1, Điều 2 của Quyết định này, Thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện theo nhiệm vụ, mục tiêu và bảo đảm đúng quy định hiện hành của Nhà nước về việc sử dụng ngân sách Nhà nước trong đầu tư phát triển.

3. Thời hạn thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn ngân sách nhà nước giai đoạn 2021 - 2025, năm 2025 thực hiện theo quy định của Luật Đầu tư công, các văn bản hướng dẫn của Chính phủ và chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ.

4. Kho bạc Nhà nước Khu vực XV - Phòng giao dịch số 19 chịu trách nhiệm kiểm soát, cấp phát kinh phí nêu trên theo đúng quy định hiện hành.

5. Phòng Kinh tế xã có trách nhiệm đôn đốc, kiểm tra quá trình thực hiện của các phòng, đơn vị. Định kỳ hàng tháng và cuối năm tham mưu UBND xã báo cáo kết quả thực hiện về các sở, ban ngành có liên quan.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã; Trưởng phòng Kinh tế xã; Kho bạc Nhà nước Khu vực XV - Trưởng Phòng giao dịch số 19 và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Tài chính (b/c);
- Sở NN và MT (b/c);
- TT Đảng ủy, TT HĐND xã;
- CT, PCT UBND xã;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Đình Hưng